

PHẬT NÓI KINH THIẾT THÀNH NÊ LÊ
Hán Dịch: Đòi Tây Tấn Sa Môn Trúc Đàm Vô Lan.



Việt Dịch: HT. Chánh Lạc

---o0o---

Nguồn

www.quangduc.com

Chuyển sang ebook 18 – 8 - 2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

---o0o---

Một thời đức Phật ở nước Xá Vệ, Kỳ Hoàn A Nan Bản đề A Lam. Bấy giờ đức Phật bảo các sa môn rằng:

–Ta dùng thiên nhãn xem thấy người trong thiên hạ, lúc sanh, lúc tử, hoặc đẹp, hoặc xấu, kẻ tôn quý, người hạ tiện. Có người khi chết được sanh vào đường lành, có người thì sanh đường dữ. Con người ở thế gian, thân làm điều ác, miệng nói điều ác, ý nghĩ điều ác, thường ưa nấu nướng, giết hại sinh linh để tế thờ quỷ thần nên khi thân chết phải vào trong địa ngục. Còn người thân thường làm thiện, miệng thường nói lời thiện, ý thường nghĩ điều thiện, sau khi chết liền được sanh lên trời.

Đức Phật dạy:

–Con người như bọt nước mưa ở trên trời, mưa từ trên trời rơi xuống, cái này bị bể thì cái kia lại thành. Con người ở thế gian lúc sanh, lúc tử mong manh cũng như bọt nước.

Đức Phật dùng thiên nhãn xem thấy người trong thiên hạ, khi chết thì có người lên thiên đường, có người xuống địa ngục, có kẻ nghèo, có người giàu, có kẻ sang, có người hèn, chính là do con người làm thiện hay làm ác mà ra.

Đức Phật nói: “Tất cả những việc ấy ta đều biết hết”. Giống như ban đêm trời tối, ở hai bên cửa thành đều có đèn đuốc, người ra kẻ vào có đến vài ngàn vạn người, từ trong bóng tối mà nhìn thì đều thấy kẻ ra người vào trong ánh lửa”.

Đức Phật dạy:

-Ta dùng thiên nhãn xem thấy người trong thiên hạ, khi chết thì có người lên cõi trời, có người xuống địa ngục. Giống như người từ trong bóng tối thấy ánh lửa mà đi ra đi vào.

Giống như người leo lên lầu cao nhìn xuống dưới, có mấy ngàn ngôi nhà, kẻ ấy đều thấy hết.

Đức Phật dạy:

–Ta thấy người trong thiên hạ, lúc chết có người sanh lên trời, có người xuống địa ngục, giống như người từ trên lầu cao nhìn các ngôi nhà ở dưới.

Đức Phật dạy:

–Giống như người chèo thuyền trên dòng nước trong, họ đều thấy cá, đá ở trong nước. Đức Phật dùng thiên nhãn xem thấy người trong thiên hạ, khi chết có kẻ lên thiên đường, có người xuống địa ngục như người nhìn vào nước trong thì thấy cá, đá ở trong đó.

Có một viên ngọc Minh nguyệt, dùng tơ năm màu mà khâu. Người nhìn viên ngọc đều thấy tơ năm màu khâu qua viên ngọc.

Đức Phật dạy:

–Ta biết người trong thiên hạ, từ đâu mà đến, họ đều do thiện, ác biến hóa mà ra. Như người nhìn viên ngọc vậy.

Đức Phật dạy:

–Ta thấy người trong thiên hạ, bất hiếu với cha mẹ, không thờ sa môn, đạo nhơn, không kính trưởng lão, không sợ những điều răn cấm của huyện quan, không sợ đời này đời sau, không kinh, không sợ, những người như vậy, khi chết liền đọa vào địa ngục. Họ cùng ra mắt với vua Diêm La, liền bỏ thiện theo ác. Có ngục tốt tên là Bàn. Bàn liền dẫn người ấy đến trước vua Diêm La. Ngục tốt Bàn tâu: “Người này lúc ở thế gian, bất hiếu với cha mẹ, không thờ sa môn, đạo nhơn, không kính trưởng lão, không chịu bố thí, không sợ đời này đời sau, không sợ huyện quan. Xin Diêm La trị tội ác người này”.

Diêm La liền gọi người ấy đến trước nói rằng:

–Lúc làm người ở thế gian ngươi không nhớ công ơn cha mẹ nuôi nấng, tránh chỗ nóng, ở chỗ mát, nhờ bú mớm mà được khôn lớn. Tại sao ngươi lại bất hiếu với cha mẹ?

Người ấy thưa với Diêm La rằng:

–Tôi quả thật là người ngu si, kiêu mạn.

Diêm La bảo:

–Tội ác của ngươi chẳng phải do cha mẹ, chẳng phải do trời, chẳng phải do vua chúa, chẳng phải do sa môn, đạo nhơn tạo ra, thân người đã tạo ra thì phải lãnh lấy. Đó là lần hỏi thứ nhất.

Hỏi lần thứ hai:

–Người có thấy, khi người bị bệnh, khốn khổ kịch liệt, ốm yếu gầy mòn, tay chân không cử động được chăng?

Người ấy thưa:

–Quả thật tôi có thấy như vậy.

Diêm La nói:

–Tại sao người không tự cải hối để làm việc thiện?

Người ấy thưa:

–Quả thật tôi là người ngu si kiêu mạn.

Diêm vương nói:

–Tội này chẳng phải do trời, chẳng phải do cha mẹ, chẳng phải do vua chúa, chẳng phải do sa môn, đạo nhân tạo ra, chính thân người đã tạo ra, người hãy lãnh lấy.

Diêm La hỏi lần thứ ba:

–Người có thấy người nam, người nữ trong thế gian lúc già, mắt không thể thấy, tai không thể nghe, phải chống gậy mà đi, từ lúc râu tóc đen nhánh nay trở thành bạc phơ chẳng bằng lúc tuổi trẻ chăng?

Người ấy thưa:

–Tôi thật có thấy người già chống gậy mà đi.

Diêm La hỏi:

–Ngay lúc ấy, tại sao người không tự cải hối để làm việc thiện?

Người ấy thưa:

–Quả thật tôi là người ngu si kiêu mạn.

Diêm La nói:

–Tội này chẳng phải do cha mẹ, chẳng phải do trời, chẳng phải do vua chúa, chẳng phải do sa môn, đạo nhân tạo ra, chính thân người đã tạo ra, người phải thọ lấy.

Diêm La hỏi lần thứ tư:

–Khi ở thế gian, người có thấy người nam, kẻ nữ lúc chết một ngày, hai ngày cho đến bảy ngày, thân thể hư nát, hình mạo bại hoại, bị trùng kiến ăn, bị mọi người ghê sợ. Người có thấy việc ấy, tại sao người không tự cải hối để làm việc thiện?

Người ấy thưa:

–Tôi có thấy việc ấy, quả thật tôi là người ngu si kiêu mạn.

Diêm La nói:

–Khi hành động sao người lại không đoan chánh tâm, đoan chánh miệng, không đoan chánh hành vi của mình? Tội này chẳng phải do cha mẹ, do trời, vua chúa, do sa môn, đạo nhân tạo ra, chính thân người đã làm, người phải thọ lấy.

Diêm Vương hỏi lần thứ năm:

–Khi làm người ở thế gian, người có thấy quan lại khi bắt được người trộm cắp, kẻ sát nhân, kẻ cướp, trói lại tống vào ngục đánh đòn để xử trị, tra khảo chẳng? Hoặc đem ra khỏi thành ở giữa đường mà giết đi chẳng? Hoặc mổ phanh thây lúc còn sống. Vậy người có thấy việc này chẳng?

Người ấy thưa:

–Quả thật tôi có thấy việc ấy.

Diêm Vương nói:

–Tại sao người lại không bỏ thí làm điều thiện? Khi làm người sao người không làm hạnh chơn chánh, nói lời chân chánh, giữ tâm chân chánh?

Người ấy thưa:

–Tôi quả thật là người ngu si kiêu mạn.

Diêm Vương nói:

–Tội này cũng không phải do cha mẹ, do trời, do vua chúa, do sa môn, đạo nhân làm ra, chính thân người đã tạo ra, vậy người hãy thọ lấy quả báo.

Khi đã tra hỏi xong, Nê Lê Bàn (Ngục tốt) liền dẫn tội nhân đi đến một thành bằng sắt. Đó là địa ngục thứ nhất tên là A tỳ ma. Thành của địa ngục có bốn cửa, chu vi bốn ngàn dặm, bên trong có một cái nồi đồng lớn dài bốn mươi dặm. Nê Lê Bàn dùng chìa đâm vào tội nhân rồi bỏ vào nồi đồng. Những nồi đồng như vậy nhiều vô số, bên trong cháy bùng bùng. Những tội nhân từ xa trông thấy thấy đều khiếp sợ kinh hoàng. Những người

vào đó như vậy có đến mấy ngàn vạn, đều bị ngục tốt nhốt trong đó, ngày đêm cửa ngục đóng kín, không mở, nên không thể ra ngoài được. Tội nhân ở trong đó đến mấy ngàn vạn năm, nhưng lửa vẫn không tắt, con người cũng không chết. Một thời gian lâu xa về sau, từ xa trông thấy cửa phía Đông tự mở, các tội nhân đều chạy đến để thoát ra ngoài, vừa chạy tới cửa, cửa liền đóng lại. Các người muốn ra ngoài, lại ở trong cửa cùng nhau đấu tranh muốn được ra ngoài. Một thời gian lâu xa về sau, từ xa trông thấy cửa phía Tây mở ra, các tội nhân đều chạy đến, nhưng cửa lại đóng, tội nhân ở trong cửa lại đấu tranh nhau. Một thời gian lâu xa nữa, bốn cửa thành lại mở ra, con người được ra ngoài, họ tự cho đã được thoát khỏi.

Họ lại đi vào trong địa ngục Cưu Diên thứ hai. Tội nhân vừa đặt chân xuống đất liền bị cháy tiêu, cất chân lên thì thịt lại liền như cũ, có người chạy qua Đông cũ, có người chạy qua Tây cũ, có người chạy về Nam cũ, có người chạy về Bắc, chung quanh địa ngục đều bị lửa cháy, đến mấy ngàn vạn năm mới hết.

Những người ở trong đó tự cho là đã được thoát khỏi, nhưng họ lại vào trong địa ngục Di Ly Ma Đắc thứ ba. Địa ngục này có loài trùng tên là Khuất trác, mỏ như sắt, đầu chân đều đen. Từ xa trông thấy người chúng đều chạy đến bu quanh, rĩa hết xương thịt người ta. Như vậy trải qua mấy ngàn vạn năm mới thôi.

Họ tự cho là đã thoát khỏi, lại liền vào trong địa ngục Sô La Đa thứ tư, trong đó có hòn núi đá bén như dao, mọi người đều chạy lên đỉnh núi, lại có người chạy xuống dưới núi đều muốn được thoát ra, nhưng họ không biết phải chạy hướng nào? Chân họ đều bị lột hết da, vì đất đá giống như dao bén. Như vậy trải qua mấy ngàn vạn năm mới hết, con người tự cho là đã thoát khỏi.

Họ lại vào trong địa ngục A Di Ba Đa Hàng thứ năm. Ôu bên trong đó có gió nóng, khi đã vào đó rồi có tránh cũng không được. Những tội nhân trong đó cầu chết cũng không được, cầu sống cũng không xong. Như vậy thật lâu trải qua mấy ngàn vạn năm mới được thoát ra, những tội nhân trong đó tự cho là đã được thoát khỏi.

Họ lại vào trong địa ngục A Du Táo Ba Hằng thứ sáu. Trong địa ngục này đều có rất nhiều cây, chúng rất nhiều gai. Ở giữa trong những cây đó đều có quỷ. Tội nhân vào trong ấy, trên đầu con quỷ phun ra lửa, trong miệng khạt lửa, trên thân có mười sáu cây gai, từ xa trông thấy người nó hết sức phẫn nộ, lửa phun ra từ mười sáu cây gai này, chúng đâm qua thân thể con người làm cho rách ra để ăn thịt. Tội nhân đều chạy mong được thoát ra ngoài, trong khi chạy lại thường gặp quỷ này. Như vậy trải qua mấy ngàn vạn năm mới hết và được ra ngoài. Họ tự cho là đã thoát khỏi.

Họ lại vào trong địa ngục Bàn Tỷ Vụ thứ bảy. Trong đó có loài trùng tên là Thuần. Tội nhân vào trong ấy, bị loài trùng này bay đến, bay vào miệng người, ăn thân thể người. Tội nhân chạy rất gấp nhưng trùng ăn thịt người vẫn không để yên. Tội nhân đều chạy bốn hướng, muốn được thoát ra, nhưng không thể thoát khỏi. Như vậy trải qua mấy ngàn vạn năm mới được thoát ra. Họ tự cho là đã thoát khỏi.

Họ lại vào trong địa ngục Đọa Đàn La Nê Du thứ tám. Trong đó có dòng nước chảy, mọi người bị rớt vào trong, hai bên bờ đều có gai nhọn, còn nước thì nóng hơn nước sôi ở nhân gian. Nước sôi sùng sục làm tội nhân đều bị chín như. Họ muốn chạy lên trên bờ, trên ấy lại có quỷ cầm xà mâu đâm vào bụng tội nhân làm cho họ lại rớt vào trong đó, không thể thoát ra, họ đều bị trôi xuống cuối dòng, lại có quỷ chặn lại dùng lưới câu mà móc, chúng quỷ hỏi rằng:

–Các người từ đâu mà đến?

Nếu hỏi vậy, những người kia đáp:

-Chúng tôi chẳng biết từ đâu đến, và cũng không biết sẽ đi về đâu; chúng tôi chỉ bị đói khát, muốn được ăn uống.

Quỷ đáp:

–Ta cho các người ăn. Nó liền lấy móc câu móc hàm trên và hàm dưới ra, làm cho miệng tội nhân mở rộng, rồi lấy nước đồng chảy đổ vào miệng tội nhân, làm cho gan ruột cháy sạch. Những tội nhân như vậy, cầu chết không chết được, cầu sống không sống được. Những người ấy bình sanh ở thế gian, khi làm người, do làm nhiều điều hung ác, cho nên cầu thoát mà vẫn không thoát ra. Những người trong địa ngục đều được thoát ra ngoài, họ tự cho là đã được thoát, nhưng lại vào địa ngục thứ bảy. Quỷ hỏi ngược lại:

–Các người đã đi tại sao trở lại ? Họ vào địa ngục thứ năm, lại trở vào địa ngục thứ tư, từ địa ngục thứ tư lại vào địa ngục thứ ba, lại vào ngục thứ hai, rồi trở lại vào địa ngục A tỳ ma thứ nhất? Đến đó mọi người từ xa trông thấy thành sắt họ đều vui mừng hô lớn “muôn năm” Diêm Vương nghe tiếng hô ấy liền hỏi ngục tốt rằng:

–Đó là những tiếng gì vậy?

Ngục tốt đáp:

- Đó là tiếng hô của những người có tội ở trước đọa vào trong ngục.

Diêm La nói:

–Họ đều là những người bất hiếu với cha mẹ, không sợ trời, không sợ vua, không thừa sự sa môn, đạo nhân, không sợ cấm giới.

Diêm La liền bảo mọi người đến trước nói:

–Nếu các người không oán trách lời nói của Diêm La, nay các người đã được thoát khỏi địa ngục, sẽ lại làm con của người ta, phải hiếu thuận, phải tôn thờ người lớn tuổi, phải sợ những cấm giới của đế vương, phải thừa sự sa môn, đạo nhân, giữ tâm đoạn chánh, miệng đoạn chánh, thân đoạn chánh. Con người lúc sống ở thế gian tạo tội nhỏ mà nhẹ, nhưng chết xuống địa ngục thì vừa lớn lại nặng. Khi gặp sa môn, đạo nhân, phải nên tuân

theo, vâng thờ đạo của những vị ấy, sẽ chứng được A la hán, làm cho các đường địa ngục đều bị bít lấp.

Diêm La đã nói xong, các người ở trong địa ngục đều được thoát ra ngoài, họ lại bị chết hết ở vùng đất ngoài thành. Những người chết ấy, thân mạng đời trước, lúc làm người tuy ác nhưng có một chút điều thiện, cho nên từ trong địa ngục lại được ra ngoài, đều sanh ở đường lành. Con người từ trong địa ngục thoát ra đều tự giữ tâm chơn chánh, miệng chơn chánh, hạnh chơn chánh, cho nên không còn trở lại trong địa ngục nữa. Con người đã cảm nhận nỗi thống khổ, độc hại, xấu ác trong địa ngục rồi, họ đều tự tư duy để làm việc thiện.

Đức Phật dạy:

—Con người chết vào địa ngục, dù cho vương hầu, sa môn, đạo nhân cũng phải tương kiến với Diêm La mà thôi. Còn bao nhiêu người khác chỉ theo mọi người mà vào địa ngục. Diêm La là tên của vị vua ở địa ngục vậy.

PHẬT NÓI KINH THIẾT THÀNH NÊ LÊ

--- o0o ---

Hết